

Số: 197 /KH-SYT

Hải Phòng, ngày 25 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị
sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị
sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên
thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026**

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành nội quy và quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành về tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Căn cứ Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Hải Phòng; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 2108/UBND-NVKTGS ngày 08/08/2025 của UBND thành phố về việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau khi hợp nhất; Công văn 7452/SNV-CCVC ngày 22/9/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau hợp nhất.

Căn cứ Đề án số 04/ĐA-SYT ngày 19/6/2026 của Sở Y tế: “Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026”.

Căn cứ Công văn số 3508/SNV-CCVC của Sở Nội vụ về việc Phúc đáp Công văn số 6925/SYT-TCHC ngày 23/6/3026 của Sở Y tế.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là các đơn vị) năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Lựa chọn được những viên chức đảm bảo đầy đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

- Đảm bảo kịp thời về chế độ, chính sách cho viên chức; khắc phục những bất hợp lý về cơ cấu chức danh nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị và phù hợp với quy định hiện hành về quản lý viên chức.

- Động viên, khuyến khích viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

2. Yêu cầu

- Việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và phù hợp với cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và được cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng có văn bản cử tham dự kỳ xét thăng hạng.

- Kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng và chỉ tiêu dự xét thăng hạng

Viên chức được bổ nhiệm và xếp lương theo CDNN hạng V, hạng IV, hạng III, hạng II đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng lên hạng IV, hạng III, hạng II, hạng I hưởng lương A2 thuộc thẩm quyền quản lý của các đơn vị.

1.1. Xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hạng II lên hạng I hưởng lương A2: 02 chỉ tiêu

- 02 chỉ tiêu thăng hạng từ giáo viên tiểu học hạng II lên giáo viên tiểu học hạng I: Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28).

1.2. Xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hạng III lên hạng II: 215 chỉ tiêu

- 14 chỉ tiêu thăng hạng từ chuyên viên lên chuyên viên chính: Viên chức chuyên ngành hành chính, đã được bổ nhiệm và xếp lương chuyên viên (mã số 01.003);

- 14 chỉ tiêu thăng hạng từ Kế toán viên (hạng III) lên Kế toán viên chính (hạng II): Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Kế toán viên (hạng III) (mã số V. 06.031; 06.031);

- 13 chỉ tiêu thăng hạng từ Công tác xã hội viên lên Công tác xã hội viên chính: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Công tác xã hội viên (mã số V.09.04.02);

- 02 chỉ tiêu thăng hạng từ Giáo viên tiểu học hạng III lên Giáo viên tiểu học hạng II: Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29).

- 121 chỉ tiêu thăng hạng từ bác sĩ hạng III lên bác sĩ chính hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ hạng III (mã số V08.01.03);

- 06 chỉ tiêu thăng hạng từ bác sĩ Y học dự phòng hạng III lên bác sĩ Y học dự phòng chính hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp bác sĩ hạng III (mã số V08.02.06);

- 04 chỉ tiêu thăng hạng từ dân số viên hạng III lên dân số viên hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp dân số viên hạng III (mã số V.08.10.28);

- 17 chỉ tiêu thăng hạng từ dược sĩ hạng III lên dược sĩ chính hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp dược sĩ hạng III (mã số V.08.08.22);

- 15 chỉ tiêu thăng hạng từ điều dưỡng hạng III lên điều dưỡng hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III (mã số V.08.05.12);

- 02 chỉ tiêu thăng hạng từ kỹ thuật y hạng III lên kỹ thuật y hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng III (mã số V.08.07.18);

- 07 chỉ tiêu thăng hạng từ y tế công cộng hạng III lên y tế công cộng chính hạng II: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp y tế công cộng hạng III (mã số V.08.04.10)

1.3. Xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hạng IV lên hạng III: 505 chỉ tiêu

- 09 chỉ tiêu thăng hạng từ cán sự lên chuyên viên: Viên chức chuyên ngành hành chính, đã được bổ nhiệm và xếp lương cán sự (mã số 01.004; 01a.003);
- 20 chỉ tiêu thăng hạng từ kế toán viên trung cấp (hạng IV) lên kế toán viên (hạng III): Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp kế toán viên trung cấp (mã số V06.032; 06.032);
- 20 chỉ tiêu thăng hạng từ văn thư viên trung cấp lên văn thư viên: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp văn thư viên trung cấp (mã số 02.008);
- 19 chỉ tiêu thăng hạng từ nhân viên công tác xã hội lên công tác xã hội viên: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp nhân viên công tác xã hội (mã số V.09.04.03);
- 03 chỉ tiêu thăng hạng từ kỹ thuật viên (hạng IV) lên kỹ sư hạng III: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên (hạng IV) (mã số V.05.02.08);
- 14 chỉ tiêu thăng hạng từ dân số viên hạng IV lên dân số viên hạng III: Viên chức giữ chức danh nghề nghiệp dân số hạng IV (mã số V.08.10.29)
- 41 chỉ tiêu thăng hạng từ dược sĩ hạng IV lên dược sĩ hạng III: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp dược sĩ hạng IV (mã số V.08.08.23);
- 337 chỉ tiêu thăng hạng từ điều dưỡng hạng IV lên điều dưỡng hạng III: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng IV (mã số V.08.05.13);
- 05 chỉ tiêu thăng hạng từ hộ sinh hạng IV lên hộ sinh hạng III: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV (mã số V.08.06.16);
- 54 chỉ tiêu thăng hạng từ kỹ thuật y hạng IV lên kỹ thuật y hạng III: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV (mã số V.08.07.19).
- 02 chỉ tiêu thăng hạng từ các chức danh nghề nghiệp khác lên Y tế công cộng hạng III: Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm (Do chức danh nghề nghiệp y tế công cộng hạng III không có hạng dưới liền kề).

1.4. Xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hạng V lên hạng IV: 08 chỉ tiêu

- 07 chỉ tiêu thăng hạng từ nhân viên lên cán sự: Viên chức chuyên ngành hành chính, đã được bổ nhiệm và xếp lương ngạch nhân viên (mã số 01.005);
- 01 chỉ tiêu thăng hạng từ dược tá lên Dược hạng IV: Viên chức đã được tuyển dụng và xếp mã ngạch dược tá (16.136) và xếp lương theo bảng lương viên chức loại C.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

2.1. Điều kiện chung

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tại khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (*sau đây viết tắt là Nghị định số 85/2023/NĐ-CP*).

2.2. Điều kiện cụ thể

Thực hiện theo quy định tại các Thông tư của các Bộ chuyên ngành về điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (cũ), Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế.

3. Hồ sơ dự xét thăng hạng

3.1. Thành phần hồ sơ

Thành phần hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ được sửa đổi bởi Khoản 18 Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức. Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức (Mẫu HS02-VC/BNV kèm theo Thông tư 07/2019/TT-BNV)

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức (hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng CDNN của viên chức theo quy định.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng CDNN xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng CDNN đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Bản sao chứng thực các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm CDNN hoặc tài liệu minh chứng thể hiện thời gian giữ CDNN đáp ứng yêu cầu theo các quy định hiện hành.

- Quyết định lương hiện hưởng.
- Các yêu cầu khác theo quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ của CDNN dự xét theo quy định hiện hành.

3.2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của giáo viên được xếp theo đúng thứ tự hồ sơ kê trên và được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 05 mm.

Đối với các thành phần hồ sơ quy định và các minh chứng nộp kèm (nếu có) và mốc thời gian tính giữ CDNN và thời gian tốt nghiệp trình độ chuyên môn theo yêu cầu thì tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, viên chức có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu. Đơn vị cử viên chức dự thăng hạng CDNN chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử đi dự thăng hạng CDNN.

Lưu ý: Các bản sao phải có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền

4. Thành lập Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026

Sau khi Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026 được Sở Y tế ban hành, Giám đốc Sở Y tế ra Quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026¹ có 07 thành viên, gồm Trưởng ban và các thành viên.

5. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng, Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026

Giám đốc Sở Y tế ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026². Hội đồng xét thăng hạng gồm có

¹ Ban giám sát thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 26 Chương IV của Nội quy tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức theo Thông tư 001/2025/TT-BNV ngày 17/03/2025 của Bộ Nội vụ.

² Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi tại khoản 38 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và Điều 4 Chương I Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

07 thành viên, gồm: 01 Chủ tịch Hội đồng, 01 Phó Chủ tịch Hội đồng, 05 ủy viên Hội đồng trong đó có 01 ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026 thành lập Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp³. Ban thẩm định hồ sơ gồm có Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm Thư ký.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thành lập và quyết định cụ thể số lượng thành viên, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận sau: Tổ thư ký giúp việc; Bộ phận phục vụ kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp⁴.

6. Thực hiện xét thăng hạng

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026 theo quy định tại Chương III Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; các Thông tư hướng dẫn về xét thăng hạng của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

7. Xác định người trúng tuyển

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026 được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và quy định của Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, là viên chức được Hội đồng xét thăng hạng thẩm định đạt đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng theo quy định; được người đứng đầu cơ quan tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

8. Thời gian, địa điểm, tiến độ thực hiện xét thăng hạng

8.1. Thời gian

³Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo Điều 5 Chương I Quy chế tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

⁴ Tổ thư ký giúp việc, Bộ phận phục vụ kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thực hiện theo Điều 5 Chương I Quy chế tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Thời gian tổ chức xét thăng hạng hoàn thành trong tháng 6 năm 2026.

8.2. Địa điểm

Trụ sở Sở Y tế thành phố Hải Phòng, Toà nhà H, Trung tâm Chính trị - Hành chính thành phố, Khu đô thị Bắc sông Cấm, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng..

8.3. Tiến độ thực hiện

- Viên chức có tên trong danh sách của Đề án số 04/ĐA-SYT ngày 19/6/2026 của Sở Y tế: “Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026”, hoàn thiện Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN về đơn vị quản lý và sử dụng viên chức để đơn vị gửi về Sở Y tế: **trước 17 giờ ngày 26/6/2026.**

- Ban Thẩm định hồ sơ tiến hành thẩm định, chấm điểm hồ sơ, bàn giao kết quả cho Thư ký Hội đồng xét thăng hạng tổng hợp, báo cáo Hội đồng xét thăng hạng: **trước 17g ngày 28/6/2026.**

- Sau khi hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển: **trước 17g ngày 29/6/2026.**

- Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng Thông tin điện tử của Sở Y tế: **trước 17g ngày 30/6/2026.**

9. Kinh phí tổ chức xét thăng hạng

Nguồn kinh phí được cấp theo quy định hiện hành.

III. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026

- Chịu trách nhiệm tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026;

- Thông báo Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026;

- Quyết định thành lập Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Tổ thư ký giúp việc; Bộ phận phục vụ kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

- Báo cáo Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

2. Các phòng chức năng thuộc Sở Y tế

2.1. Phòng Tổ chức – Hành chính, Sở Y tế

- Tham mưu Giám đốc Sở Y tế ban hành Quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026; thành lập Hội đồng xét thăng hạng, Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026;

- Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng quyết định thành lập Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Tổ thư ký giúp việc; Bộ phận phục vụ kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện việc tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026;

- Tham mưu cho Hội đồng xét thăng hạng báo cáo Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026;

- Thông báo danh sách và xếp lương viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026.

2.2. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế

Hướng dẫn, phối hợp với phòng Tổ chức - Hành chính lập dự toán, thanh, quyết toán kinh phí tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

2.3. Các phòng: Nghiệp vụ Y, Nghiệp vụ Dược, Quản lý hành nghề, Phòng chống tệ nạn và Bảo trợ xã hội, Sở Y tế

Phối hợp với phòng Tổ chức - Hành chính cử cán bộ, công chức thuộc phòng tham gia công tác xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố hải Phòng năm 2026.

3. Các đơn vị sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng

- Cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị tham gia công tác xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Thông báo và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026 tới viên chức thuộc đơn vị.

- Thực hiện rà soát viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng V lên hạng IV, từ hạng IV lên hạng III, hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I hưởng lương A2 đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật tại đơn vị.

- Chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ dự xét thăng hạng CDNN viên chức.

- Thủ trưởng đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức tham dự xét thăng hạng và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng của viên chức theo quy định của pháp luật.

4. Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

- Viên chức dự xét thăng hạng phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ đăng ký dự xét;

- Mọi gian dối, khai man, thiếu trung thực liên quan đến nội dung hồ sơ dự xét sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật;

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp y tế công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng năm 2026. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị nhóm 3, 4 trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCHC (B.T.C.T).



Lê Minh Quang

